

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2023/HNGĐ-ST
Ngày 19 - 5 - 2023
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con
chung giữa ông M và bà C

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Song Tiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Bé

Ông Đinh Ngọc Đình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 80/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1979 (có mặt);

Địa chỉ: ấp B, xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1977 (có mặt);

Địa chỉ: ấp B, xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 02 năm 2023 và quá trình xét xử, nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc M trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Kim C chung sống với nhau từ năm 1997 và đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2001 tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An chung sống hạnh phúc khoảng 26 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, ông và bà C đã ly thân từ ngày 17 tháng 10 năm 2021. Ông M cho rằng không còn hạnh phúc, không thể kéo dài hôn nhân nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim C.

Về con chung: Hôn nhân giữa ông và bà C có 3 (ba) người con chung có tên là Nguyễn Trung N, sinh năm 1999, Nguyễn Trung N, sinh năm 2001 và Nguyễn Ngọc

Hoàng P, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2019, hiện con do ông và bà C nuôi dưỡng. Ông yêu cầu bà C được quyền trực tiếp nuôi con chung có tên là Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2019, ông cấp dưỡng cho bà C nuôi con chung, mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi người con chung đủ 18 tuổi. Nghề nghiệp của ông M là tài xế thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 8.000.000đ (tám triệu đồng). Còn hai người con còn lại là có khả năng lao động nuôi sống bản thân.

Về tài sản chung và nợ chung: Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết và ông M cam kết không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim C trình bày:

Bà và ông Nguyễn Ngọc M chung sống với nhau từ năm 1997 và đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2001 tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì lớn, bà không đồng ý ly hôn. Bà và ông M ly thân từ tháng 10 năm 2021.

Về con chung: Hôn nhân giữa bà và ông M có 3 (ba) người con chung có tên là Nguyễn Trung N, sinh năm 1999, Nguyễn Trung N, sinh năm 2001 và Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2019, hiện con do bà và ông M nuôi dưỡng.

Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông M thì bà yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung có tên là Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2019, bà đồng ý ông M cấp dưỡng cho bà nuôi con chung, mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi người con chung đủ 18 tuổi. Nghề nghiệp của bà là mua bán thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Về tài sản chung và nợ chung: Bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung vì bà không đồng ý ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc M và nơi cư trú của bà Nguyễn Thị Kim C, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Ông Nguyễn Ngọc M và bà Nguyễn Thị Kim C đăng ký kết hôn vào năm 2001 tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An nên quan hệ hôn nhân giữa ông M và bà C là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Tòa án đã tiến hành hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng giữa ông Nguyễn Ngọc M và bà Nguyễn Thị Kim C nhưng không thành. Ông M giữ nguyên nguyện

vọng yêu cầu ly hôn với bà C, còn bà C không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng với ông M. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn giữa ông M và bà C đã trầm trọng không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, việc ông Nguyễn Ngọc M yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim C là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Hôn nhân giữa ông Nguyễn Ngọc M và bà Nguyễn Thị Kim C có 3 (ba) người con chung có tên là Nguyễn Trung N, sinh năm 1999, Nguyễn Trung N, sinh năm 2001 và Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2019. Xét thấy ông M yêu cầu Tòa án giải quyết giao người con chung có tên Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2019 cho bà C quyền trực tiếp nuôi dưỡng và bà C đã đồng ý nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Giao cho bà C được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục người con chung có tên là Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2019. Ông M cấp dưỡng cho bà C nuôi con chung, mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi người con chung đủ mười tám tuổi. Xét thấy đây là sự tự nguyện của ông M, đã được bà C đồng ý, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ông Nguyễn Ngọc M có quyền, nghĩa vụ thăm nom người con chung có tên là Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2019; Vì lợi ích của người con chung, ông M, bà C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con; ông M, bà C có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định chung của pháp luật.

[4] Về nợ chung và tài sản chung: Ông Nguyễn Ngọc M xác định không có tài sản chung và cam kết không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn bà Nguyễn Thị Kim C khi hòa giải bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung vì bà không đồng ý ly hôn. Tại phiên tòa, bà C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông M cho bà và người con chung tiếp tục sinh sống trong căn nhà đến khi người con chung đủ mười tám tuổi. Xét thấy yêu cầu của bà C không đủ tài liệu, chứng cứ giải quyết trong cùng vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét, giữa bà C và ông M có quyền thỏa thuận với nhau, nếu có phát sinh tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định chung của pháp luật.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim C không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Ông Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), ông đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ án phí sơ thẩm.

Ông Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 56 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Ngọc M về việc xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc M được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim C.

2. Về con chung:

Bà Nguyễn Thị Kim C được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục người con chung có tên là Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2019, hiện bà C đang nuôi dưỡng.

Buộc ông Nguyễn Ngọc M có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bà Nguyễn Thị Kim C nuôi dưỡng người con chung có tên Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2019, mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi người con chung đủ mười tám tuổi.

Ông Nguyễn Ngọc M có quyền, nghĩa vụ thăm nom người con chung có tên là Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2019, bà C cùng các thành viên của gia đình không ai được cản trở. Ông M thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của người con chung, khi có căn cứ thì ông M, bà C hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con; khi có lý do chính đáng thì ông M, bà C có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về án phí:

Ông Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), ông M đã nộp tiền tạm ứng án phí với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006718 ngày 30 tháng 3 năm 2023 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An được trừ án phí sơ thẩm.

Ông Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

4. Về kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nội nhấn:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THA DS huyện Châu Thành;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Diệp Song Tiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

